

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2026/HS -ST
Ngày: 21 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Hoàn

Ông Bùi Văn Độ

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2026/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 5 năm 2026 đối với :

- Bị cáo: Cấn Văn O, sinh ngày 21/10/1992, nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn C, xã K, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cấn Văn D (đã chết) và bà Lê Thị H; có vợ và 03 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2026; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; danh bản, chỉ bản số 001 do Công an xã Đ lập ngày 02/01/2026. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa.*

- Người bào chữa cho bị cáo Cấn Văn O: Bà Nguyễn Thị Bích N – Trợ giúp viên pháp lý tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H; *có mặt.*

- Bị hại: Bà Đào Thị H1, sinh năm 1963 (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật cho bà Đào Thị H1:

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1958; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội (chồng bà H1).

+ Anh Nguyễn Phương D1, sinh năm 1985; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội (con bà H1); *có mặt.*

+ Chị Nguyễn Thị Huyền T1, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội (con bà H1).

+ Anh Nguyễn Đức H2, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội (con bà H1); *có mặt*

Người đại diện theo ủy quyền của ông T, anh D1, chị T1: Anh Nguyễn Đức H2, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố Hà Nội; *có mặt*.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn T2, sinh năm 1980; trú tại: Thôn C, xã K, thành phố Hà Nội; *có mặt*.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hà Danh Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn C, xã K, thành phố Hà Nội; *vắng mặt*

+ Anh Vương Văn T3, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn C, xã K, thành phố Hà Nội; *vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 15/8/2025, Cán Văn O (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu Mighty Dong Vang, màu trắng, biển kiểm soát 29C-759.43 đi trên đường Quốc lộ 32 theo hướng xã H đi xã H chở hàng mùn cưa đến khu vực xã Ô, thành phố Hà Nội (do ông Đỗ Văn T2 sinh năm 1980, trú tại thôn C, xã K, thành phố Hà Nội thuê chở). Đi trên xe ô tô còn có anh Hà Danh Đ và anh Vương Văn T3 ngồi trên ghế phụ. Khi đến đoạn đường K+800 Quốc lộ C hướng xã H đi xã H, Cán Văn O điều khiển xe ô tô đi làn ngoài cùng sát với dải phân cách cứng. Lúc này, thời tiết có mưa, có ánh sáng điện đường, O điều khiển đi với tốc độ khoảng 50 – 60 km/h, trên đường có biển cảnh báo nguy hiểm (Biển báo nguy hiểm trẻ em thường xuyên qua đường W.225 và Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên W207b) nhưng O không giảm tốc độ. Cùng lúc này, bà Đào Thị Hồng điều K xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại C90, màu sơn xanh, biển kiểm soát 29F3-9681 đi từ phía chợ S thuộc xã D, thành phố Hà Nội ra đường Q, đi ngược chiều đường với chiều đường của O. Do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ dẫn đến xe ô tô do O điều khiển va chạm xe mô tô do bà Hồng điều K, hậu quả bà Đào Thị H1 tử vong tại chỗ, hai xe bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường Km 21+800 đường Quốc lộ 32 thuộc địa phận xã Đ theo chiều đường Đ đi H, mặt đường rộng 10m được dải nhựa thẳng, phẳng. Mặt đường kẻ sơn hai vạch nét đứt chia đường thành 03 làn. Quan sát hiện trường theo hướng Đan Phượng để tiến hành khám nghiệm (trời mưa, mặt đường ướt). Lấy điểm mốc lỗi rẽ dải phân cách cứng làm mốc, lấy mép đường bên trái làm chuẩn. Vết số 1 là vết bánh xe bên phải của xe ô tô 29C-759.43 có chiều dài 18,9m dạng hai bánh xe, đo từ điểm đầu của vết vào mép đường trái là 1,5m, đo ra điểm mốc là 27,3m, điểm cuối của vết là trục bánh sau bên phải của xe ô tô. Vết số 2 là vết cày dài 4,9m, đo từ điểm đầu của vết ra mép đường trái là 1,9m, đo ra điểm đầu vết 1 là 10,6m, đo từ điểm cuối của vết ra mép đường chuẩn trái là 2,3m. Vết số 3 là ô tô 29C-759.43, đầu xe hướng H, đuôi xe hướng Đ, đo từ trục bánh sau bên trái cách mép đường trái 1,7m, đo từ trục bánh trước bên trái cách mép đường trái 1,5m. Vết số 4 là xe mô tô BKS 29F3-9681 đổ nghiêng phải, đầu xe hướng dải phân cách cứng, đuôi

xe hướng mép đường bên phải hơi chệch hướng H, đo từ trục bánh trước xe vào mép đường bên trái là 4,8m, đo đến trục bánh trước bên trái xe là 6,3m, đo từ trục bánh sau xe vào mép đường bên trái là 5,6m. Vết số 5 là tử thi nằm nghiêng bên phải, mặt ngửa, hai chân tử thi co lại tương đối với vị trí ngồi trên xe, hai chân để tại bàn để chân phía trước của xe, đo từ đầu tử thi vào mép đường trái là 4m, đo ra trục bánh sau xe là 0,7m.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: B10785A ngày 15/8/2025 về việc xác định nguyên nhân tử vong đối với bà H1.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 737/690/GĐTT-TTPY ngày 15/9/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận đối với tử thi Đào Thị H1:

“1. Các kết quả chính:

**Kết quả khám nghiệm: Nhiều vết sây sát, bầm tím, rách vùng đầu, ngực bụng, hai tay và hai chân; biến dạng cổ tay phải, cẳng tay trái và cẳng chân phải; vùng ngực, bụng va chạm với vật tày tác động mạnh gây: ngực trái mất vững, bầm tụ tổ máu dưới da, gãy 1/3 trên thân xương ức và nhiều xương sườn hai bên, hố ngực phải có ít máu, hố ngực trái có 800ml máu lẫn máu đông, ổ bụng có ít máu, đứt động mạch chủ đoạn ngực, dập rải rác nhu mô phổi, mặt cắt qua nhu mô phổi có dịch đỏ sẫm, vỡ gan, đứt bán phần thân tụy, tụ máu tiểu khung.*

**Kết quả xét nghiệm, giám định khác:*

- Kết quả giám định mô bệnh học: dập tim, dập rách động mạch chủ, dập phổi, dập tụy, tụ máu tổ chức liên kết quanh thực quản.

- Kết luận giám định độc chất: Mẫu máu của nạn nhân Đào Thị H1 giám định không tìm thấy E, M, không tìm thấy các chất ma túy.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Đào Thị H1, sinh năm 1963 tử vong do Đ1 chấn thương, chấn thương ngực bụng nặng”.

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: B14681 ngày 16/10/2025 về cơ chế hình thành dấu vết và chạm của phương tiện.

* Tại Kết luận giám định số 7795/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận cơ chế hình thành dấu vết va chạm của xe ô tô và xe mô tô:

“1. Dấu vết, cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện:

1.1. Dấu vết trượt xước, nứt cong nhựa trên diện (30x24)cm ở mặt ngoài bên trái ba đờ xước trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 29C-759.43, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A3-A6- Bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, bong tróc sơn, xước cong kim loại trên diện (30x 26)cm ở mặt ngoài càng bánh trước, giá bắt giữ và giỏ đèn hàng trước đầu xe mô tô biển kiểm soát 29F3-9681, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh B3-B6-bản ảnh giám định).

1.2. Dấu vết trượt, bẹp lõm kim loại trên diện (80x42)cm ở mặt ngoài ốp đầu xe ô tô biển kiểm soát 29C-759.43, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A7+ A8- bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

1.3. Dấu vết rạn nứt kính trên diện (93x68)cm ở mặt ngoài kính chắn gió trước đầu xe ô tô biển kiểm soát 29C-759.43, chiều hướng từ trước ra sau (ảnh A9+A10- bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày tạo ra.

1.4. Dấu vết trượt xước cong kim loại, xước cao su và nhựa ở mặt ngoài bên phải xe mô tô biển kiểm soát 29F3-9681 (đầu tay phanh, đầu tay lái, giỏ đèn hàng trước, đầu bàn để chân trước, bàn chân phanh, đế chân sau, khung bảo vệ đèn xinhan sau, ốp ống xả), chiều hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới (ảnh B7-B12-bản ảnh giám định) do va chạm với vật tày cứng (dạng mặt đường) tạo ra.

1.5. Dấu vết còn lại trên 02 phương tiện không đủ yếu tố giám định.

2. Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát 29F3-9681 và xe ô tô biển kiểm soát 29C-759.43 trước thời điểm xảy ra tai nạn”

Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số B19456 ngày 21/11/2025 về việc giám định video.

* Tại Kết luận giám định số 8567/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận:

“1.Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trên file video gửi giám định.

2.Không xác định được xe ô tô BKS 29C-759.43 trong video gửi giám định, không tiến hành yêu cầu giám định tiếp theo”.

Cơ quan điều tra ra yêu cầu định giá tài sản số B19300 ngày 13/10/2025 về việc định giá phần hư hỏng đối với xe mô tô và xe ô tô.

* Tại Kết luận giám định tài sản số 04/KL-HĐ ĐGTS ngày 16/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND xã Đ, kết luận:

“Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 29F3-9681, trị giá 8.120.000 đồng; phần hư hỏng của xe ô tô BKS 29C-759.43, trị giá 10.490.000 đồng, tổng trị giá là 18.610.000 đồng”.

Cơ quan điều tra tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Cán Văn O, kết quả âm tính và kiểm tra nồng độ cồn đối với Cán Văn O ngày 15/8/2025, kết quả 0.000mg/l.

* Cơ quan điều tra tiến hành rà soát biển báo tại khu vực xảy ra vụ tai nạn giao thông tại bên phải đường hướng xã Đ đi xã H, từ Km22+00 đường Quốc lộ 32 (cột tiêu km22 được chôn ở dải phân cách cứng) đến km 21+700 đường Q (lối rẽ vào đê T):

Hệ thống biển báo được chôn trên vỉa hè theo thứ tự gồm: Biển báo nguy hiểm trẻ em thường xuyên qua đường W.225 (thẳng cột tiêu km22 được chôn ở dải phân cách cứng); biển báo chỉ dẫn quay đầu xe I.409 (cách biển báo trẻ em thường xuyên qua đường 40-50m); biển báo chỉ dẫn dành cho người đi bộ I.423B và biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, ngã ba bên phải W.207B (thẳng lối thông giữa hai chiều đường tại km 21+900) và biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, ngã ba bên phải (cách biển báo

chỉ dẫn dành cho người đi bộ I.423b và biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, ngã ba bên phải W.207b khoảng 50m).

Cáo trạng số 175/CT-VKSKV8 ngày 30/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội truy tố bị cáo Cấn Văn O về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Cấn Văn O khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Sau khi bà H1 tử vong thì bị cáo cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình của bà H1 số tiền 85.000.000 đồng. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc gia đình và vợ, con.

Anh Nguyễn Đức H2: Không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Anh Đỗ Văn T2: đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo O bồi thường về tài sản xe bị hỏng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội tại phiên tòa trình bày bản luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Cấn Văn O về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Cấn Văn O từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu về dân sự nên không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cấn Văn O 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Cấn Văn O. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo O trình bày: Về hành vi phạm tội và tội danh Viện kiểm sát truy tố Cấn Văn O là đúng quy định pháp luật. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người bị khuyết tật nặng, hàng tháng đang được hưởng trợ cấp theo quy định; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật, cho bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Cấn Văn O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, sơ đồ hiện trường, bản ảnh giám định, các bản ảnh kèm theo, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 05 giờ 30 ngày 15/8/2025, Cấn Văn O có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mighty Dong Vang, biển kiểm soát 29C-759 43 đi trên đường Quốc lộ 32 theo hướng xã Đ đi xã H, thành phố Hà Nội. Khi đến đoạn đường Km 21+ 800, trời mưa to, có đèn điện, có biển báo nguy hiểm (Biển báo nguy hiểm trẻ em thường xuyên qua đường W.225 và Biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên W207b) tại xã Đ, thành phố Hà Nội nhưng O không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 29F3-9681 do bà Đào Thị Hồng điều K (đang đi ngược chiều với chiều của O) dẫn đến bà H1 bị tử vong tại chỗ.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo Cấn Văn O có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của O vi phạm điểm b, d, m khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024: “*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp:... b,Có biển hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường,... d, N1 đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, đường hẹp, đường vòng..., m, điều kiện trời mưa, gió, sương, hói bụi, mặt đường trơn trượt....ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ*”. Hành vi của bị cáo Cấn Văn O đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hà Nội truy tố bị cáo O về tội danh theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự và viện dẫn điều luật trong bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi tội phạm của bị cáo nhằm ngăn ngừa tội phạm nói chung và giáo dục bị cáo.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo là người khuyết tật nặng; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô đi ngược chiều nên dẫn đến va chạm giao thông; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo nơi cư trú cụ thể rõ ràng, là lao động chính trong gia đình và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên chỉ cần áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, được cải tạo, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo bị cáo và dẫn dắt người khác. Tạo điều kiện bị cáo sửa chữa lỗi lầm, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo là lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Cán Văn O đã bồi thường gia đình bị hại số tiền 85.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Ngày 30/12/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Đỗ Văn T2 01 xe ô tô BKS 29C-759.43 cùng toàn bộ giấy tờ xe là 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe ô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe cơ giới của xe ô tô trên; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29C-759.43 mang tên Đỗ Thị H3 là đúng quy định pháp luật.

Ngày 30/12/2025, Cơ quan điều tra đã trả cho anh Nguyễn Đức H2 (là con trai bà H1) 01 xe mô tô BKS 29F3-9681 là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Cán Văn O, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo O.

[7]. Các vấn đề khác:

Anh Đỗ Văn T2 là người đã giao xe cho Cán Văn O điều khiển ngày 15/8/2025 gây tai nạn giao thông, Cán Văn O có đủ điều kiện điều khiển xe tham gia giao thông, các giấy tờ xe ô tô đều đầy đủ, còn hiệu lực nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh T2 là có căn cứ.

Đối với bà Đào Thị H1, khi điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, đã vi phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông, tuy nhiên bà H1 đã chết nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Cán Văn O là người khuyết tật nặng, dạng khuyết tật vận động được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định. Tuy nhiên, Cán Văn O vẫn được Sở giao thông vận tải - Thành phố Y cấp Giấy phép lái xe hạng C số 010177113481 năm 2017 và được cấp đổi Giấy phép lái xe ngày 22/8/2022. Cơ quan điều tra đã có Công văn số 1534/CV-VPCQCSĐT ngày 18/3/2026 về việc kiến nghị phòng Công an thành phố H xem xét quy trình, thủ tục cấp, đổi giấy phép lái xe đối với Cán Văn O là có căn cứ.

[8]. Án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Cấn Văn O: **15** (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Cấn Văn O cho Ủy ban nhân dân xã K, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Cấn Văn O 01 (Một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số: 010177113481 mang tên Cấn Văn O, sinh ngày 21/10/1992.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/4/2026)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cấn Văn O được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Cấn Văn O, người đại diện theo pháp luật của bị hại đồng thời là người đại diện theo ủy quyền là anh Nguyễn Đức H2 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- THADS Hà Nội;
- UBND xã K; TP.H;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị An

